BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2019/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2019*

VĂN PHÒNG ĐĐBQH, HĐND VÀ UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 2705
Ngày: 21/7/19
Chuyển:

THÔNG TƯ

Hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán

Căn cứ Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số và Nghị định số 78/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 1109/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thành lập Công ty kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn hoạt động kinh doanh các sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán.

2. Thông tư này áp dụng đối với công ty kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là công ty xổ số điện toán), đối tượng tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán, đại lý xổ số tự chọn số điện toán và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản lý hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán.

3. Thông tư này không áp dụng đối với hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Thủ Đô.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. "Xổ số tự chọn số điện toán" là loại hình xổ số được phát hành thông qua thiết bị đầu cuối, điện thoại cố định, điện thoại di động hoặc internet, cho phép người tham gia dự thưởng thực hiện lựa chọn một hoặc một số con số để tham gia dự thưởng theo Thể lệ tham gia dự thưởng đối với từng loại hình sản phẩm do công ty xổ số điện toán công bố.

2. "Giá trị tham gia dự thưởng" là số tiền người tham gia dự thưởng bỏ ra để tham gia dự thưởng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán theo quy định của Thể lệ tham gia dự thưởng.

3. "Xổ số tự chọn số theo ma trận" là loại hình xổ số người tham gia dự thưởng được lựa chọn một hoặc một số con số nhất định trong ma trận số tự nhiên để tham gia dự thưởng.

4. "Xổ số tự chọn số theo dãy số" là loại hình xổ số người tham gia dự thưởng được lựa chọn một hoặc một số con số nhất định trong dãy số tự nhiên để tham gia dự thưởng.

5. "Xổ số tự chọn số quay số nhanh" là loại hình xổ số người tham gia dự thưởng được lựa chọn một hoặc một số con số nhất định trong tập hợp các con số để tham gia dự thưởng; thời gian giữa các kỳ mở thưởng liên tiếp trong cùng một (01) ngày được quy định trong Thể lệ tham gia dự thưởng.

6. "Vé xổ số tự chọn số điện toán dưới dạng chứng chỉ" là vé xổ số được phát hành thông qua các thiết bị đầu cuối để giao cho người tham gia dự thưởng khi tham gia dự thưởng.

7. "Vé xổ số tự chọn số điện toán dưới dạng điện tử" là tập tin dưới dạng ký hiệu kỹ thuật số, âm thanh hoặc thông tin khác ghi nhận việc tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng thông qua phương thức phân phối bằng điện thoại cố định, điện thoại di động hoặc internet theo quy định tại Thông tư này.

8. "Tài khoản tham gia dự thưởng" là tài khoản của người tham gia dự thưởng để tham gia dự thưởng theo phương thức phân phối thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động và internet theo quy định tại Thông tư này.

9. "Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch" là tỷ lệ phần trăm (%) giữa tổng giá trị các hạng giải thưởng trên tổng giá trị vé số dự kiến phát hành trong từng đợt mở thưởng.

10. "Phương thức trả thưởng cố định" là phương thức trả thưởng mà giá trị giải thưởng trả cho người tham gia dự thưởng được ấn định trước bằng một số tiền cụ thể hoặc được ấn định trước bằng một số lần (tính theo phương pháp nhân số học) so với số tiền mà người tham gia dự thưởng đã tham gia dự thưởng.

11. "Phương thức trả thưởng biến đổi theo doanh thu" là phương thức trả thưởng mà giá trị giải thưởng trả cho người tham gia dự thưởng tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu bán vé thực tế trong từng đợt phát hành của công ty xổ số điện toán.

12. "Máy chủ" là hệ thống thiết bị điện tử sử dụng để quản lý, xử lý và lưu trữ thông tin tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán của người tham gia dự thưởng.

13. "Thiết bị đầu cuối" là thiết bị điện tử cố định hoặc di động để ghi nhận các con số tham gia dự thưởng, in vé cho người tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán và kiểm tra vé trúng thưởng do công ty xổ số điện toán trực tiếp vận hành hoặc giao cho các đại lý xổ số tự chọn số điện toán vận hành.

Chương II

SẢN PHẨM, ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ THƯỞNG VÀ THỂ LỆ THAM GIA DỰ THƯỞNG XỔ SỐ TỰ CHỌN SỐ ĐIỆN TOÁN

Điều 3. Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán

1. Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán gồm các nhóm sản phẩm sau đây:

a) Xổ số tự chọn số theo ma trận;

b) Xổ số tự chọn số theo dãy số;

c) Xổ số tự chọn số quay số nhanh;

d) Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán khác theo quyết định của Bộ Tài chính.

2. Căn cứ nhóm sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán quy định tại khoản 1 Điều này và trên cơ sở khảo sát thực tế của thị trường, công ty xổ số điện toán xây dựng danh mục sản phẩm cụ thể dự kiến phát hành, báo cáo Bộ Tài chính xem xét, phê duyệt theo quy định tại Điều 34 Thông tư này trước khi triển khai thực hiện.

3. Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán phải được xây dựng theo các nguyên tắc sau:

a) Phương thức tham gia dự thưởng phải bảo đảm rõ ràng, đơn giản, dễ hiểu;

b) Phù hợp với nhu cầu của thị trường và thị hiếu của người tham gia dự thưởng;

c) Phương thức trả thưởng và tỷ lệ trả thưởng kế hoạch phù hợp với từng sản phẩm cụ thể và cơ cấu giải thưởng theo quy định tại Thông tư này.

Điều 4. Đối tượng tham gia dự thưởng

1. Đối tượng tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định sau:

a) Là công dân Việt Nam ở trong nước hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam hoặc người nước ngoài nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam;

b) Là người từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác.

2. Quyền hạn của người tham gia dự thưởng:

a) Được công ty xổ số điện toán trả thưởng đầy đủ khi trúng thưởng theo quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng;

b) Được yêu cầu công ty xổ số điện toán giữ bí mật về thông tin trúng thưởng và nhận thưởng;

c) Được hưởng các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

3. Trách nhiệm của người tham gia dự thưởng:

a) Tuân thủ Thể lệ tham gia dự thưởng và các quy định có liên quan tại Thông tư này;

b) Khi trúng thưởng người tham gia dự thưởng phải xuất trình vé xổ số trúng thưởng và các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng tham gia dự thưởng theo quy định tại khoản 1 Điều này để làm thủ tục lĩnh thưởng;

c) Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giá trị tham gia dự thưởng

Giá trị cho một (01) lần tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng đối với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán tối đa là 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Giá trị một (01) lần tham gia dự thưởng cụ thể do công ty xổ số điện toán quyết định và quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng.

Điều 6. Thể lệ tham gia dự thưởng

1. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm xây dựng Thể lệ tham gia dự thưởng đối với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán. Thể lệ tham gia dự thưởng phải có các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên sản phẩm;

b) Tên công ty phát hành;

c) Đối tượng tham gia dự thưởng và điều kiện được tham gia dự thưởng;

d) Phương thức tham gia dự thưởng;

đ) Giá trị cho một (01) lần tham gia dự thưởng;

e) Phương thức xác định kết quả trúng thưởng;

g) Số lượng giải thưởng, cơ cấu giải thưởng;

h) Phương thức phân phối sản phẩm;

i) Lịch quay số mở thưởng;

k) Điều kiện lĩnh thưởng đối với các vé xổ số tự chọn số điện toán trúng thưởng;

l) Trách nhiệm, quyền lợi của người tham gia dự thưởng;

m) Trách nhiệm, quyền hạn của công ty xổ số điện toán;

n) Những khuyến cáo đối với người tham gia dự thưởng để kiểm soát mức độ tham gia dự thưởng.

2. Sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài chính theo quy định tại Điều 34 Thông tư này, công ty xổ số điện toán phải công bố công khai Thể lệ tham gia dự thưởng trước khi phát hành sản phẩm.

3. Việc công bố công khai Thể lệ tham gia dự thưởng được thực hiện qua hình thức niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh và các văn phòng, cửa hàng (nếu có) của công ty xổ số điện toán, các đại lý xổ số tự chọn số điện toán, đăng trên trang thông tin điện tử của công ty xổ số điện toán, phát tờ rơi cho đại lý và người tham gia dự thưởng hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch và cơ cấu giải thưởng

1. Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch đối với từng sản phẩm do công ty xổ số điện toán xây dựng nhưng không vượt quá 60% tổng giá trị vé xổ số tự chọn số điện toán dự kiến phát hành.

2. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm xây dựng tỷ lệ trả thưởng kế hoạch, số lượng giải thưởng và cơ cấu giải thưởng phù hợp với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán gửi Bộ Tài chính xem xét, chấp thuận sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán quy định tại Điều 34 và Thể lệ tham gia dự thưởng quy định tại Điều 6 Thông tư này.

Điều 8. Phương thức trả thưởng

1. Phương thức trả thưởng xổ số tự chọn số điện toán bao gồm:

a) Phương thức trả thưởng cố định;

b) Phương thức trả thưởng biến đổi theo doanh thu;

c) Kết hợp cả hai phương thức trả thưởng quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

2. Căn cứ các phương thức trả thưởng quy định tại khoản 1 Điều này, công ty xổ số điện toán lựa chọn phương thức trả thưởng phù hợp cho từng loại hình sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán và gửi Bộ Tài chính xem xét, chấp thuận khi phê duyệt danh mục sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán theo quy định tại Điều 34 Thông tư này.

Chương III

PHÁT HÀNH VÀ PHÂN PHỐI VÉ XỔ SỐ TỰ CHỌN SỐ ĐIỆN TOÁN

Điều 9. Phương thức phân phối vé xổ số tự chọn số điện toán

Vé xổ số tự chọn số điện toán được phân phối theo các phương thức sau:

1. Bán trực tiếp cho khách hàng thông qua thiết bị đầu cuối.

2. Thông qua điện thoại cố định và điện thoại di động.

3. Thông qua internet. Phương thức phân phối này chỉ được thực hiện sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận.

Điều 10. Địa bàn phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán

1. Địa bàn phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán thông qua phương thức phân phối thiết bị đầu cuối: Công ty xổ số điện toán được kinh doanh trên phạm vi cả nước. Địa bàn kinh doanh cụ thể, công ty xổ số điện toán báo cáo Bộ Tài chính phê duyệt trước khi thực hiện.

2. Địa bàn phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động và internet: Công ty xổ số điện toán được kinh doanh trên phạm vi cả nước.

Điều 11. Thời gian phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán

1. Vé xổ số tự chọn số điện toán được phát hành hàng ngày, trừ các trường hợp đặc biệt theo thông báo của công ty xổ số điện toán.

2. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm công bố công khai thời gian không phát hành chậm nhất là năm (05) ngày làm việc trước ngày không phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán. Việc công bố công khai ngày không phát hành vé được thực hiện qua hình thức niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh và các văn phòng, cửa hàng (nếu có) của công ty xổ số điện toán, các đại lý xổ số tự chọn số điện toán, đăng trên trang thông tin điện tử của công ty xổ số điện toán hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

3. Việc phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán của công ty xổ số điện toán phải kết thúc chậm nhất là mười lăm (15) phút trước thời điểm bắt đầu quay số mở thưởng theo quy định tại Điều 17 Thông tư này. Riêng đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh, việc phát hành vé phải kết thúc trước thời điểm bắt đầu quay số mở thưởng.

Điều 12. Vé xổ số tự chọn số điện toán

1. Vé xổ số tự chọn số điện toán có thể được phát hành dưới dạng chứng chỉ hoặc dữ liệu điện tử, phụ thuộc vào các phương thức phân phối sản phẩm theo quy định tại Điều 9 Thông tư này.

2. Vé xổ số tự chọn số điện toán dưới dạng chứng chỉ phải có các nội dung cơ bản sau đây:

a) Tên công ty phát hành;

b) Tên sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán;

c) Số dự thưởng;

d) Giá trị tham gia dự thưởng;

đ) Ngày, giờ phát hành vé;

e) Ngày mở thưởng, thời hạn lĩnh thưởng;

g) Ký hiệu của đại lý bán vé hoặc thiết bị đầu cuối;

h) Số ký hiệu, bảng mã nhận dạng vé để chống làm giả;

i) Các thông tin khác theo yêu cầu quản lý của công ty xổ số điện toán phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Vé xổ số tự chọn số điện toán dưới dạng dữ liệu điện tử phải có các nội dung cơ bản sau đây:

a) Các nội dung quy định tại điểm a, b, c, d, đ và e khoản 2 Điều này;

b) Mã số tài khoản tham gia dự thưởng của khách hàng.

4. Quy định về hủy vé xổ số điện toán đã mua trước giờ quay số mở thưởng

a) Vé xổ số điện toán được phân phối thông qua thiết bị đầu cuối

- Đối với các sản phẩm xổ số tự chọn số theo ma trận và xổ số tự chọn số theo dãy số: Người tham gia dự thưởng được hủy vé xổ số tự chọn số điện toán đã mua thông qua thiết bị đầu cuối tại nơi mua vé chậm nhất là ba mươi (30) phút trước thời điểm quay số mở thưởng. Vé xổ số tự chọn số điện toán đã hủy không còn giá trị lĩnh thưởng.

- Đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh: Người tham gia dự thưởng không được hủy vé xổ số điện toán đã mua.

b) Vé xổ số điện toán được phân phối thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động, internet: Người tham gia dự thưởng không được hủy vé xổ số điện toán đã mua.

Điều 13. Thẻ chọn số dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán

1. Thẻ chọn số dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán được sử dụng để hướng dẫn cho người tham gia dự thưởng trong việc:

a) Lựa chọn các con số tham gia dự thưởng hoặc thông báo chấp nhận việc chọn số nhanh và giao cho người bán vé nhập dữ liệu vào thiết bị đầu cuối;

b) Đối chiếu, kiểm tra về tính chính xác giữa vé xổ số tự chọn số điện toán tham gia dự thưởng với các con số đã được người tham gia dự thưởng lựa chọn tại thời điểm giao vé.

2. Thẻ chọn số dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán không có giá trị để lĩnh thưởng.

3. Thẻ chọn số dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Được in rõ ràng, có đầy đủ các thông tin cần thiết phục vụ cho việc tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng;

b) Có hướng dẫn cụ thể về cách thức đánh dấu các con số lựa chọn để tham gia dự thưởng.

Điều 14. Tài khoản tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng

1. Người tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán thông qua điện thoại cố định, điện thoại di động hoặc internet phải có tài khoản tham gia dự thưởng được đăng ký tại công ty xổ số điện toán để tham gia dự thưởng.

2. Khi đăng ký tài khoản tham gia dự thưởng, người tham gia dự thưởng có trách nhiệm khai báo và tự chịu trách nhiệm về các thông tin khai báo. Thông tin khai báo của người tham gia dự thưởng phải có các nội dung như sau:

a) Họ và tên người tham gia dự thưởng;

b) Ngày, tháng, năm sinh;

c) Số chứng minh nhân dân hoặc số thẻ căn cước công dân hoặc số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp;

d) Địa bàn đăng ký tham gia dự thưởng;

đ) Tài khoản mở tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt;

e) Các nội dung khác theo quy định của công ty xổ số điện toán.

3. Sau khi người tham gia dự thưởng đăng ký mở tài khoản tham gia dự thưởng, công ty xổ số điện toán cấp mã số tài khoản, mật khẩu ban đầu để người tham gia dự thưởng truy cập khi tham gia dự thưởng. Người tham gia dự thưởng chịu trách nhiệm về việc quản lý, bảo vệ tài khoản, mật khẩu của mình trong quá trình sử dụng.

4. Trường hợp người tham gia dự thưởng không thuộc đối tượng tham gia dự thưởng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này, công ty xổ số điện toán được quyền từ chối trả thưởng khi người tham gia dự thưởng trúng thưởng.

Điều 15. Đại lý xổ số tự chọn số điện toán

1. Đại lý xổ số tự chọn số điện toán là tổ chức, cá nhân ký hợp đồng với công ty xổ số điện toán để thực hiện tiêu thụ vé và trả thưởng cho khách hàng khi trúng thưởng. Đại lý xổ số tự chọn số điện toán được ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân để thực hiện tiêu thụ vé xổ số điện toán theo hình thức bán đúng giá và hưởng thù lao từ nguồn hoa hồng đại lý. Các tổ chức, cá nhân này cũng được coi là thực hiện hoạt động đại lý của xổ số tự chọn số điện toán. Đại lý xổ số tự chọn số điện toán có trách nhiệm thông báo cho công ty xổ số điện toán các tổ chức, cá nhân ký hợp đồng tiêu thụ vé xổ số điện toán để phục vụ công tác quản lý thuế.

2. Điều kiện làm đại lý xổ số tự chọn số điện toán thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số, các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có). Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân sau đây không được làm đại lý xổ số tự chọn số điện toán:

a) Cán bộ, nhân viên làm việc tại các tổ chức cùng tham gia vận hành hệ thống xổ số tự chọn số điện toán với công ty xổ số điện toán (nếu có);

b) Vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh, chị, em nuôi của các cá nhân giữ chức danh từ cấp phó các phòng, ban nghiệp vụ trở lên của các tổ chức cùng tham gia vận hành hệ thống xổ số tự chọn số điện toán với công ty xổ số điện toán (nếu có);

c) Tổ chức kinh tế có vốn góp của vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh, chị, em nuôi của các cá nhân giữ chức danh từ cấp phó các phòng, ban nghiệp vụ trở lên của các tổ chức cùng tham gia vận hành hệ thống xổ số tự chọn số điện toán với công ty xổ số điện toán (nếu có);

3. Đại lý xổ số tự chọn số điện toán phải đáp ứng tiêu chuẩn:

a) Có địa điểm kinh doanh ổn định, đủ diện tích mặt bằng, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác để lắp đặt hệ thống bán vé xổ số tự chọn

số điện toán;

b) Có nhân viên đủ tiêu chuẩn vận hành thành thạo hệ thống bán vé xổ số tự chọn số điện toán được công ty xổ số điện toán xác nhận hoặc cấp chứng chỉ;

c) Có văn bản cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của công ty xổ số điện toán khi trở thành đại lý xổ số tự chọn số điện toán.

4. Hợp đồng đại lý:

Hợp đồng đại lý xổ số tự chọn số điện toán phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a) Tên, địa chỉ, đại diện của các bên ký kết hợp đồng đại lý xổ số tự chọn số điện toán;

b) Sản phẩm vé xổ số tự chọn số điện toán nhận bán;

c) Phương thức phân phối sản phẩm được phép phát hành;

d) Tỷ lệ hoa hồng đại lý, tỷ lệ phí ủy quyền trả thưởng thanh toán vé xổ số trúng thưởng được hưởng (nếu có);

đ) Địa điểm và phương thức thanh toán tiền bán vé xổ số, thời điểm thanh toán tiền bán vé xổ số, kỳ hạn nợ;

e) Doanh thu bán vé xổ số tự chọn số điện toán cam kết thực hiện của đại lý xổ số tự chọn số điện toán. Doanh thu cam kết thực hiện của đại lý xổ số tự chọn số điện toán được điều chỉnh trong từng thời kỳ theo chính sách của công ty xổ số điện toán;

g) Biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán;

h) Quyền và nghĩa vụ của các bên ký kết hợp đồng;

i) Xử lý vi phạm và các cam kết bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng;

k) Thời hạn hiệu lực của hợp đồng.

5. Thanh toán tiền bán vé xổ số và bảo đảm nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số tự chọn số điện toán:

a) Thanh toán tiền bán vé xổ số tự chọn số điện toán:

- Đại lý xổ số tự chọn số điện toán phải thanh toán đầy đủ số tiền vé đã bán cho công ty xổ số điện toán;

- Trường hợp công ty xổ số điện toán cho đại lý nợ tiền bán vé thì thời gian nợ tối đa là mười lăm ngày (15) ngày kể từ ngày mở thưởng. Căn cứ điều kiện thực tế, đặc điểm phát hành, số lần mở thưởng của từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán, công ty xổ số điện toán quyết định cụ thể về thời hạn phải hoàn thành việc thanh toán tiền mua vé xổ số của các đại lý, bảo đảm

không vượt quá thời hạn quy định nêu trên;

- Đến thời hạn thanh toán tiền bán vé xổ số mà đại lý xổ số tự chọn số điện toán không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ với công ty xổ số điện toán theo hợp đồng đại lý đã ký kết, công ty xổ số điện toán được quyền ngừng việc phát hành vé xổ số của các đại lý xổ số đó và áp dụng các biện pháp cần thiết để thu hồi tiền bán vé xổ số theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm, xử lý tài sản bảo đảm và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Đảm bảo nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số tự chọn số điện toán:

- Công ty xổ số điện toán phải yêu cầu đại lý xổ số tự chọn số điện toán có tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán;

- Biện pháp bảo đảm nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số tự chọn số điện toán đối với công ty xổ số điện toán được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01/3/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số, các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) và các quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm;

- Mức bảo đảm nghĩa vụ thanh toán của đại lý xổ số tự chọn số điện toán với công ty xổ số điện toán được quy định cụ thể như sau:

+ Đối với đại lý vé xổ số tự chọn số điện toán đã thực hiện cam kết doanh thu bán vé với công ty xổ số điện toán nhưng chưa phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán, mức đảm bảo nghĩa vụ thanh toán tối thiểu được xác định bằng doanh thu bán vé cam kết thực hiện trừ (-) hoa hồng đại lý xổ số được hưởng theo quy định;

+ Đối với đại lý vé xổ số tự chọn số điện toán đã xác định được doanh thu bán vé thực tế, mức đảm bảo nghĩa vụ thanh toán được xác định bằng 100% doanh thu bán vé thực tế bình quân trong ba (03) tuần liền kề trước đó (-) hoa hồng đại lý xổ số được hưởng theo quy định;

- Trình tự, thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm đối với các tài sản sử dụng để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán được thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm;

- Công ty xổ số điện toán phải đánh giá giá trị của các tài sản sử dụng để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán tại thời điểm nhận tài sản; định kỳ đánh giá lại hoặc thực hiện đánh giá lại vào thời điểm cần thiết. Đối với các tài sản là bất động sản, động sản,... nhưng công ty xổ số điện toán không đủ năng lực để đánh giá giá trị thì công ty xổ số điện toán được thuê các tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định giá trị tài sản dùng để bảo đảm thanh toán. Chi phí định giá tài sản được tính vào chi phí hoạt động kinh doanh của công ty xổ số điện toán.

6. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm xây dựng và ban hành tiêu

chuẩn chung về diện tích mặt bằng, thiết kế, cơ sở vật chất, điều kiện cần thiết để lắp đặt hệ thống bán vé xổ số tự chọn số điện toán, tiêu chuẩn về vận hành hệ thống bán vé xổ số tự chọn số điện toán và các quy định khác về đại lý xổ số tự chọn số điện toán phù hợp với từng phương thức phân phối vé xổ số tự chọn số điện toán theo yêu cầu quản lý của công ty xổ số điện toán.

7. Căn cứ vào các điều kiện, tiêu chuẩn đối với đại lý xổ số tự chọn số điện toán quy định tại khoản 2, 3 và 6 Điều này, công ty xổ số điện toán lựa chọn các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để làm đại lý xổ số tự chọn số điện toán. Việc lựa chọn đại lý xổ số tự chọn số điện toán phải đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và khách quan.

8. Đại lý xổ số tự chọn số điện toán có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TỔ CHỨC MỞ THƯỞNG VÀ GIÁM SÁT MỞ THƯỞNG

Mục 1

TỔ CHỨC MỞ THƯỞNG

Điều 16. Lịch quay số mở thưởng

Công ty xổ số điện toán được phép tổ chức quay số mở thưởng tối đa ba (03) lần một tuần đối với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán (trừ sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh). Lịch quay số mở thưởng đối với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Thông tư này.

Điều 17. Địa điểm và thời gian quay số mở thưởng

1. Việc quay số mở thưởng xổ số tự chọn số điện toán được thực hiện tại trụ sở chính của công ty xổ số điện toán hoặc tại các địa điểm khác nhưng phải nằm trong phạm vi địa giới hành chính của tỉnh, thành phố nơi công ty xổ số điện toán đặt trụ sở chính.

2. Thời gian quay số mở thưởng do công ty xổ số điện toán quyết định nhưng kết thúc không chậm hơn 18 giờ 30 phút của ngày quay số mở thưởng. Riêng đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh, thời gian quay số mở thưởng kết thúc không chậm hơn 22 giờ của ngày quay số mở thưởng.

Điều 18. Thiết bị quay số mở thưởng bằng lồng cầu

Thiết bị quay số mở thưởng bằng lồng cầu, yêu cầu quản lý đối với thiết bị quay số mở thưởng bằng lồng cầu thực hiện theo quy định tại Điều 25 Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính

hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Điều 19. Hệ thống quay số mở thưởng điện tử

1. Hệ thống quay số mở thưởng điện tử bao gồm:

a) Thiết bị quay số mở thưởng tự động, bao gồm: Hệ thống phần cứng và phần mềm quay số tự động;

b) Hệ thống camera, màn hình phục vụ cho việc giám sát được thiết bị quay số mở thưởng tự động.

2. Yêu cầu đối với thiết bị quay số mở thưởng tự động:

a) Có xuất xứ rõ ràng, đảm bảo các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật theo đúng thiết kế của nhà sản xuất và được kiểm định bởi công ty kiểm định độc lập;

b) Vận hành an toàn, ổn định và đảm bảo hoàn toàn ngẫu nhiên, không có bất kỳ sự can thiệp nào từ bên ngoài vào kết quả mở thưởng;

c) Có ít nhất một (01) thiết bị dự phòng;

d) Được lắp đặt và vận hành tại khu vực riêng biệt và được niêm phong trong suốt quá trình hoạt động để đảm bảo tất cả các đối tượng không có nhiệm vụ không được can thiệp vào phần cứng, phần mềm của thiết bị quay số mở thưởng tự động;

đ) Được công ty xổ số điện toán kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo khuyến cáo của nhà sản xuất và quy định của công ty xổ số điện toán nhưng tối đa sáu (06) tháng một lần.

3. Hệ thống camera, màn hình để phục vụ cho việc giám sát quay số mở thưởng điện tử được bố trí ở những vị trí đảm bảo có thể giám sát quay số mở thưởng. Hình ảnh theo dõi qua camera được lưu giữ trong thời gian tối thiểu là sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày quay số mở thưởng.

Điều 20. Người quay số mở thưởng

Người quay số mở thưởng xổ số tự chọn số điện toán thực hiện theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

Điều 21. Thể lệ quay số mở thưởng

1. Công ty xổ số điện toán xây dựng và công bố công khai Thể lệ quay số mở thưởng để người tham gia dự thưởng biết và theo dõi, giám sát. Thể lệ quay số mở thưởng phải có các nội dung chính sau:

a) Ngày, giờ và địa điểm quay số mở thưởng;

b) Sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán quay số mở thưởng;

c) Hình thức quay số mở thưởng;

d) Các giải thưởng và thứ tự quay số mở thưởng của từng giải thưởng;

đ) Quy trình quay số mở thưởng;

e) Tiêu chuẩn kỹ thuật, chủng loại, nguyên tắc vận hành của các thiết bị quay số tương ứng với từng hình thức quay số mở thưởng;

g) Danh sách cá nhân, đơn vị giám sát việc quay số mở thưởng.

2. Thể lệ quay số mở thưởng được xây dựng cho từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán được phép phát hành.

3. Việc công bố công khai Thể lệ quay số mở thưởng được thực hiện thông qua việc niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh và các văn phòng, cửa hàng (nếu có) của công ty xổ số điện toán, các đại lý xổ số tự chọn số điện toán, đăng trên trang thông tin điện tử của công ty xổ số điện toán và công bố công khai tại địa điểm quay số mở thưởng.

Điều 22. Quy trình quay số mở thưởng

1. Quy trình quay số mở thưởng đối với hình thức quay số mở thưởng bằng lồng cầu:

a) Chuẩn bị quay số mở thưởng bao gồm các công việc:

- Lựa chọn ngẫu nhiên người tham gia quay số mở thưởng;

- Lựa chọn ngẫu nhiên các bộ bóng sử dụng để quay số mở thưởng; mở niêm phong các bộ bóng sử dụng để quay số mở thưởng;

- Mở niêm phong lồng cầu quay số mở thưởng;

- Kiểm tra các điều kiện cần thiết khác để phục vụ cho hoạt động quay số mở thưởng.

b) Thực hiện quay số mở thưởng bao gồm các công việc:

- Quay số mở thưởng thử: Thực hiện quay thử đối với lồng cầu và bóng được sử dụng để quay số mở thưởng. Trường hợp phát hiện bất thường, cần xác định rõ nguyên nhân để có biện pháp xử lý như thay thế lồng cầu, thay thế bóng hoặc tạm dừng việc quay số mở thưởng;

- Quay số mở thưởng chính thức: Việc quay số mở thưởng chính thức được thực hiện theo thứ tự mở thưởng lần lượt của từng giải đã công bố trong Thể lệ quay số mở thưởng.

c) Xác nhận kết quả mở thưởng: Kết quả quay số mở thưởng phải được lập thành biên bản, có xác nhận của Hội đồng giám sát xổ số tự chọn số điện toán (sau đây gọi là Hội đồng giám sát xổ số) đảm bảo tính khách quan, trung thực và tuân thủ đúng quy trình mở thưởng theo quy định.

d) Toàn bộ quá trình quay số mở thưởng phải có sự kiểm tra, xác nhận

của đơn vị kiểm toán đảm bảo tuân thủ quy trình quay số mở thưởng được quy định tại Thể lệ quay số mở thưởng đã được công bố công khai.

2. Quy trình quay số mở thưởng đối với hình thức quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử hoàn toàn tự động theo lịch quay số mở thưởng được cài đặt trong phần mềm quay số mở thưởng và đảm bảo nguyên tắc sau:

a) Hệ thống xổ số tự chọn số điện toán tự động dừng bán vé, chốt số liệu doanh thu, bộ số tham gia dự thưởng của kỳ mở thưởng đối với sản phẩm đó trước thời điểm bắt đầu mở thưởng;

b) Phần mềm quay số mở thưởng tạo ra kết quả mở thưởng hoàn toàn ngẫu nhiên;

c) Kết quả quay số mở thưởng được công bố công khai qua các màn hình hiển thị trực tuyến tại điểm bán hàng hoặc các phương tiện khác;

d) Quy trình chuyển tải dữ liệu từ hệ thống xổ số tự chọn số điện toán đến thiết bị quay số mở thưởng tự động và từ thiết bị quay số mở thưởng tự động đến các màn hình tại điểm bán hàng hoặc các phương tiện khác phải đảm bảo không có sự can thiệp vào kết quả mở thưởng;

đ) Hệ thống phần cứng và phần mềm quay số mở thưởng tự động lưu trữ kết quả mở thưởng phục vụ công tác quản lý;

e) Công ty xổ số điện toán chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc đảm bảo quy trình quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử hoàn toàn tự động, chính xác, an toàn, ổn định, khách quan, minh bạch.

Điều 23. Công bố kết quả mở thưởng

1. Đối với các sản phẩm xổ số tự chọn số theo ma trận, xổ số tự chọn số theo dãy số và sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán khác: Căn cứ biên bản xác nhận kết quả quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát xổ số, đại diện có thẩm quyền của công ty xổ số điện toán ký thông báo kết quả quay số mở thưởng xổ số để làm cơ sở đối chiếu và trả thưởng cho khách hàng.

2. Đối với sản phẩm xổ số tự chọn số quay số nhanh: Kết quả quay số mở thưởng được công bố công khai đến người tham gia dự thưởng qua các màn hình hiển thị trực tuyến tại điểm bán hàng hoặc các phương tiện khác.

3. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm công bố công khai kết quả mở thưởng xổ số sau khi việc quay số mở thưởng kết thúc. Việc công bố công khai kết quả mở thưởng được thực hiện qua hình thức niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng điều hành và các cửa hàng (nếu có) của công ty xổ số điện toán, các đại lý xổ số tự chọn số điện toán, đăng trên trang thông tin điện tử của công ty xổ số điện toán và công bố công khai tại địa điểm quay số mở thưởng.

Mục 2

GIÁM SÁT MỞ THƯỞNG XỔ SỐ TỰ CHỌN SỐ ĐIỆN TOÁN

Điều 24. Hội đồng giám sát xổ số

1. Công ty xổ số điện toán quyết định thành lập Hội đồng giám sát xổ số tự chọn số điện toán và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số để giám sát việc quay số mở thưởng và giám sát việc kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng quy định tại Điều 25 và Điều 26 Thông tư này.

2. Thành phần Hội đồng giám sát xổ số bao gồm Chủ tịch, một số Phó chủ tịch và các thành viên Hội đồng giám sát xổ số như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng giám sát xổ số: là Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc của công ty xổ số điện toán;

b) Phó chủ tịch Hội đồng giám sát xổ số: là Phó tổng giám đốc hoặc Kế toán trưởng của công ty xổ số điện toán;

c) Các thành viên Hội đồng giám sát xổ số: là lãnh đạo một số phòng, ban nghiệp vụ của công ty xổ số điện toán;

d) Công ty xổ số điện toán có thể mời đại diện một số tổ chức chính trị - xã hội tham gia Hội đồng giám sát xổ số với vai trò là thành viên Hội đồng giám sát xổ số.

3. Hội đồng giám sát xổ số phải có đủ thành phần khi làm nhiệm vụ. Trường hợp vì nguyên nhân khách quan, các thành viên Hội đồng giám sát xổ số không thể tham gia đầy đủ thì tối thiểu phải có Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng giám sát xổ số và hai (02) thành viên Hội đồng giám sát xổ số tham dự.

4. Công ty xổ số điện toán xem xét, quyết định thay đổi nhân sự của Hội đồng giám sát xổ số trong các trường hợp sau:

a) Chuyển công tác khác;

b) Vi phạm kỷ luật tại nơi công tác;

c) Vi phạm kỷ luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số;

d) Thôi việc, nghỉ việc theo chế độ quy định;

đ) Các trường hợp khác khi cần thiết.

Điều 25. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số trong giám sát việc quay số mở thưởng

1. Giám sát việc quay số mở thưởng bằng lồng cầu:

a) Nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số:

- Giám sát quá trình quay số mở thưởng của công ty xổ số điện toán theo quy định tại Thông tư này, đảm bảo công khai, minh bạch và trung thực;

- Ngay sau khi kết thúc thời gian phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán theo quy định tại Điều 11 Thông tư này, đại diện của Hội đồng giám sát xổ số phải thực hiện kiểm tra việc khóa máy chủ để đảm bảo toàn bộ hệ thống không phát hành được vé ngay sau thời điểm này;

- Kiểm tra về số lượng, xuất xứ của các thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này;

- Kiểm tra quá trình hoạt động của các thiết bị quay số mở thưởng trước khi đưa vào sử dụng;

- Cử thành viên hoặc mời ngẫu nhiên một trong những người tham gia chứng kiến quay số mở thưởng lựa chọn ngẫu nhiên các bộ bóng sử dụng để quay số mở thưởng;

- Cử thành viên thực hiện việc niêm phong và mở niêm phong các thiết bị sử dụng để quay số mở thưởng (lồng cầu, hộp đựng các bộ bóng, cân điện tử, thiết bị để đo kích thước của bóng);

- Kiểm tra việc bố trí các thiết bị hình ảnh (camera, màn hình ti vi), đảm bảo thuận lợi cho việc quan sát, theo dõi việc quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát xổ số và người tham gia chứng kiến quay số mở thưởng;

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về thời gian, địa điểm, công bố nội dung Thể lệ quay số mở thưởng và trình tự tiến hành các bước quay số mở thưởng;

- Giám sát hoạt động của người quay số mở thưởng khi thực hiện nhiệm vụ quay số mở thưởng;

- Ký biên bản xác nhận các kết quả đã giám sát và kết quả quay số mở thưởng để làm cơ sở cho công ty xổ số điện toán công bố công khai kết quả quay số mở thưởng theo quy định.

- Ký niêm phong đĩa sao lưu dữ liệu bộ số dự thưởng của kỳ quay số mở thưởng.

b) Quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số:

- Yêu cầu tạm đình chỉ việc quay số mở thưởng trong các trường hợp sau:

+ Thiết bị phục vụ cho việc quay số mở thưởng bị tháo niêm phong trước khi Hội đồng giám sát xổ số làm việc;

+ Thiết bị không đáp ứng được yêu cầu theo quy định của pháp luật để tạo lập tính khách quan, trung thực của kết quả mở thưởng;

+ Tổ chức mở thưởng không đúng lịch (ngày, giờ) mở thưởng và địa

điểm mở thưởng đã thông báo;

+ Có biểu hiện gian lận khi quay số mở thưởng;

+ Hệ thống máy chủ, toàn bộ thiết bị đầu cuối bị ngừng hoạt động liên tục 6 giờ trong thời gian kinh doanh đã công bố;

+ Hệ thống không đóng được việc phát hành vé trước thời điểm quay số mở thưởng theo quy định;

+ Có cơ sở xác định việc vận hành của hệ thống xổ số tự chọn số điện toán không chính xác, làm ảnh hưởng đến tính khách quan, công bằng giữa những khách hàng tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán.

- Yêu cầu thực hiện quay số mở thưởng lại trong các trường hợp sau:

+ Tổ chức quay số mở thưởng không đúng thứ tự của từng hạng giải như đã thông báo trong Thể lệ quay số mở thưởng;

+ Nhiều lần quay chỉ ra một kết quả ở một hạng giải.

2. Giám sát việc quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử:

a) Nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số trước khi đưa thiết bị quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử vào sử dụng:

- Kiểm tra về số lượng, xuất xứ các thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này, kiểm tra các tài liệu kiểm định thiết bị quay số mở thưởng đã được kiểm định bởi công ty kiểm định độc lập, đảm bảo các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật theo đúng thiết kế của nhà sản xuất;

- Niêm phong thiết bị quay số mở thưởng và khu vực chứa thiết bị quay số mở thưởng, đảm bảo không có bất kỳ sự can thiệp từ bên ngoài đến thiết bị quay số mở thưởng trong suốt quá trình hoạt động.

b) Nhiệm vụ giám sát hàng ngày của Hội đồng giám sát xổ số:

Ký niêm phong đĩa sao lưu dữ liệu bộ số dự thưởng của các kỳ quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử của ngày hôm trước. Trường hợp vào ngày Hội đồng giám sát xổ số không làm việc, việc ký niêm phong đĩa sao lưu dữ liệu bộ số dự thưởng của các kỳ quay số mở thưởng được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo của Hội đồng giám sát xổ số.

c) Quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số:

Yêu cầu tạm đình chỉ việc quay số mở thưởng trong các trường hợp sau:

- Hệ thống thiết bị phục vụ cho việc quay số mở thưởng, khu vực chứa thiết bị quay số mở thưởng bị tháo niêm phong;

- Tổ chức mở thưởng không đúng lịch (ngày, giờ) mở thưởng và địa điểm mở thưởng đã thông báo;

- Hệ thống máy chủ, toàn bộ thiết bị đầu cuối bị ngừng hoạt động liên tục 6 giờ trong thời gian kinh doanh đã công bố;

- Hệ thống không đóng được việc phát hành vé trước thời điểm quay số mở thưởng theo quy định;

- Có cơ sở xác định việc vận hành của hệ thống xổ số tự chọn số điện toán không chính xác, làm ảnh hưởng đến tính khách quan, công bằng giữa những người tham gia dự thưởng xổ số.

Điều 26. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số trong giám sát việc kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng

1. Nhiệm vụ của Hội đồng giám sát xổ số: Giám sát việc kiểm tra vận hành thử của các lồng cầu, thiết bị quay số bằng hệ thống điện tử trước khi đưa vào sử dụng và sau mỗi lần bảo dưỡng theo chế độ quy định, đảm bảo các thiết bị sử dụng để quay số mở thưởng đạt tiêu chuẩn quy định.

2. Quyền hạn của Hội đồng giám sát xổ số: Yêu cầu công ty xổ số điện toán trang bị mới, trang bị bổ sung, loại bỏ và thay thế các thiết bị không đảm bảo đủ tiêu chuẩn để phục vụ cho hoạt động tổ chức quay số mở thưởng.

Điều 27. Nhiệm vụ của đơn vị kiểm toán trong giám sát việc quay số mở thưởng và giám sát việc kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng

1. Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm thuê đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập (sau đây gọi là đơn vị kiểm toán) để kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng. Công việc cụ thể của đơn vị kiểm toán phải được thể hiện tại mẫu báo cáo tuân thủ của đơn vị kiểm toán đối với từng nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra thiết bị quay số mở thưởng.

2. Kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng bao gồm:

a) Đối với hình thức quay số mở thưởng bằng lồng cầu:

- Kiểm tra, xác nhận Hội đồng giám sát xổ số đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra việc khóa máy chủ để đảm bảo toàn bộ hệ thống không phát hành được vé ngay sau thời điểm kết thúc thời gian phát hành;

- Kiểm tra, xác nhận việc tuân thủ quy trình quay số mở thưởng được quy định tại Thể lệ quay số mở thưởng đã được công bố công khai và quy định tại Thông tư này;

- Kiểm tra, xác nhận công ty xổ số điện toán ký xác nhận bảng tổng hợp doanh thu;

- Kiểm tra, xác nhận việc sao lưu và niêm phong dữ liệu bộ số dự thưởng của các kỳ quay số mở thưởng;

- Kiểm tra, xác nhận việc xác nhận kết quả quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát trùng khớp với kết quả quay số mở thưởng trên thực tế.

b) Đối với hình thức quay số mở thưởng bằng hệ thống điện tử:

- Kiểm tra, xác nhận về số lượng, xuất xứ các thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này, các tài liệu kiểm định thiết bị quay số mở thưởng đã được kiểm định bởi công ty kiểm định độc lập, đảm bảo các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật theo đúng thiết kế của nhà sản xuất trước khi đưa vào sử dụng;

- Kiểm tra, xác nhận việc tuân thủ quy trình quay số mở thưởng được quy định tại Thể lệ quay số mở thưởng đã được công bố công khai và quy định tại Thông tư này;

- Kiểm tra, xác nhận công ty xổ số điện toán ký xác nhận bảng tổng hợp doanh thu;

- Kiểm tra, xác nhận việc sao lưu và niêm phong dữ liệu bộ số dự thưởng của các kỳ quay số mở thưởng;

- Kiểm tra, xác nhận việc xác nhận kết quả quay số mở thưởng của Hội đồng giám sát xổ số trùng khớp với kết quả quay số mở thưởng lưu trên hệ thống điện tử.

3. Kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng đảm bảo các thiết bị sử dụng để quay số mở thưởng đạt tiêu chuẩn quy định.

4. Trong thời gian tối đa ba (03) năm, công ty xổ số điện toán phải thay đổi đơn vị kiểm toán để đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

Điều 28. Chi phí quay số mở thưởng và chi cho công tác giám sát của Hội đồng giám sát xổ số

1. Chi phí thuê đơn vị kiểm toán để kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra định kỳ thiết bị quay số mở thưởng được tính vào chi phí quay số mở thưởng theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 5 Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (sau đây gọi là Nghị định số 122/2017/NĐ-CP) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

2. Thành viên Hội đồng giám sát xổ số không phải là người của công ty xổ số điện toán (nếu có) được hưởng thù lao theo quy định tại điểm b khoản 4

Điều 5 Nghị định số 122/2017/NĐ-CP. Mức thù lao do cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt trên cơ sở đề xuất của công ty xổ số điện toán bảo đảm nguyên tắc phù hợp với nội dung công việc thực hiện, nâng cao trách nhiệm của thành viên trong việc thực thi nhiệm vụ giám sát.

Chương V

TRẢ THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ VÉ TRÚNG THƯỞNG

Điều 29. Quy định về trả thưởng xổ số tự chọn số điện toán

1. Thời hạn lĩnh thưởng, thời gian thanh toán giải thưởng:

a) Thời hạn lĩnh thưởng của vé trúng thưởng là sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng hoặc kể từ ngày hết hạn lưu hành của vé xổ số tự chọn số điện toán. Quá thời hạn quy định, các vé trúng thưởng không còn giá trị lĩnh thưởng;

b) Việc trả thưởng được thực hiện tại trụ sở chính, chi nhánh, cửa hàng (nếu có) của công ty xổ số điện toán và các đại lý xổ số tự chọn số điện toán được uỷ quyền;

c) Thời gian thanh toán vé trúng thưởng của công ty xổ số điện toán với người trúng thưởng chậm nhất là năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị lĩnh thưởng của khách hàng;

d) Đối với các trường hợp có phát sinh tranh chấp, khiếu nại, thời gian thanh toán được kéo dài cho đến khi có kết luận chính thức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Điều kiện của vé xổ số lĩnh thưởng:

a) Đối với vé xổ số dưới dạng chứng chỉ: Vé xổ số tự chọn số điện toán lĩnh thưởng của khách hàng tham gia dự thưởng phải còn nguyên hình, nguyên khổ, không rách rời, không chắp vá, không tẩy xoá, không sửa chữa và còn trong thời hạn lĩnh thưởng theo quy định.

Trường hợp do các nguyên nhân khách quan, vé xổ số tự chọn số điện toán trúng thưởng bị rách rời nhưng vẫn còn đủ căn cứ để xác định hình dạng ban đầu, tính xác thực của tờ vé, vé không thuộc đối tượng nghi ngờ gian lận, vị trí rách rời không ảnh hưởng đến các yếu tố để xác định trúng thưởng công ty xổ số điện toán tổ chức thẩm tra xác minh và quyết định việc trả thưởng hay từ chối trả thưởng cho khách hàng. Thẩm quyền quyết định là Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc công ty xổ số điện toán theo quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng xổ số tự chọn số điện toán.

b) Đối với vé xổ số dưới dạng điện tử: Công ty xổ số điện toán quyết định trả thưởng cho người tham gia dự thưởng căn cứ vào các thông tin tham

gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng được ghi lại và lưu trữ trong hệ thống của công ty xổ số điện toán so với các thông tin tại tài khoản tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng đăng ký theo quy định tại khoản 3 Điều 12 và Điều 14 Thông tư này.

c) Căn cứ quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều này, công ty xổ số điện toán quy định tại Thể lệ tham gia dự thưởng xổ số cụ thể về điều kiện của vé xổ số tự chọn số điện toán lĩnh thưởng.

3. Bí mật thông tin trả thưởng:

Bí mật thông tin trả thưởng xổ số tự chọn số điện toán được thực hiện theo quy định tại Điều 32 Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

4. Ủy quyền lĩnh thưởng:

Ủy quyền lĩnh thưởng xổ số tự chọn số điện toán được thực hiện theo các quy định tại Điều 33 Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

5. Ủy quyền trả thưởng:

a) Công ty xổ số điện toán được uỷ quyền cho đại lý xổ số thực hiện trả thưởng cho người tham gia dự thưởng trúng thưởng;

b) Việc ủy quyền trả thưởng phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Căn cứ theo năng lực của đại lý, công ty xổ số điện toán quyết định giá trị giải thưởng ủy quyền trả thưởng cho từng đại lý;

- Việc ủy quyền phải được thể hiện trong hợp đồng đại lý ký kết giữa công ty xổ số điện toán và đại lý xổ số tự chọn số điện toán;

- Đại lý nhận ủy quyền phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của vé trúng thưởng đã trả thưởng và không được thu bất cứ khoản phí nào của người tham gia dự thưởng trúng thưởng. Đại lý tự chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có khiếu kiện của người tham gia dự thưởng về việc thu phí của người tham gia dự thưởng trúng thưởng;

- Công ty xổ số điện toán có quyền kiểm tra các đại lý trong việc thực hiện uỷ quyền trả thưởng. Trường hợp phát hiện đại lý không chấp hành đúng quy định của pháp luật và hợp đồng đã ký kết về việc ủy quyền trả thưởng, công ty xổ số điện toán có quyền chấm dứt việc ủy quyền trả thưởng của đại lý.

Điều 30. Quản lý vé xổ số trúng thưởng

1. Đối với vé xổ số dưới dạng chứng chỉ: Thực hiện theo quy định tại Điều 35 Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài

chính hướng dẫn chi tiết về hoạt động kinh doanh xổ số và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);

Trường hợp vé xổ số dưới dạng chứng chỉ được lưu trữ dưới dạng điện tử, việc quản lý thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về quản lý, lưu trữ và tiêu hủy chứng từ điện tử.

2. Đối với vé xổ số dưới dạng điện tử: Thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành về quản lý, lưu trữ và tiêu huỷ chứng từ điện tử.

Chương VI

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XỔ SỐ TỰ CHỌN SỐ ĐIỆN TOÁN

Điều 31. Điều kiện tổ chức kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán

1. Có hệ thống, thiết bị xổ số tự chọn số điện toán đáp ứng được các điều kiện kỹ thuật theo quy định tại Điều 32 Thông tư này.

2. Các sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán dự kiến phát hành được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định tại Điều 34 Thông tư này.

Điều 32. Điều kiện về kỹ thuật hệ thống xổ số tự chọn số điện toán

1. Điều kiện phần cứng (máy chủ, thiết bị đầu cuối):

a) Có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam (trường hợp nhập khẩu từ nước ngoài);

b) Máy móc, thiết bị phải có kèm tài liệu hướng dẫn mô tả đặc tính kỹ thuật, cách thức cài đặt, sơ đồ chi tiết các bộ phận máy, cách thức thay thế, sửa chữa các bộ phận, danh sách thiết bị thay thế đi kèm, cách vận hành và phương pháp bảo hành, bảo trì;

c) Được lắp đặt theo đúng các thông số kỹ thuật và hướng dẫn của nhà sản xuất; đảm bảo vận hành an toàn, ổn định;

d) Có khả năng tích hợp tối thiểu hai (02) kênh truyền dữ liệu về hệ thống máy chủ để đảm bảo ít nhất có một kênh dữ liệu dự phòng khi kênh truyền dữ liệu chính bị sự cố xảy ra;

đ) Có máy chủ dự phòng vận hành song song với máy chủ chính để sao lưu các dữ liệu tham gia dự thưởng của khách hàng.

2. Điều kiện đối với phần mềm:

a) Có bản quyền theo quy định của pháp luật;

b) Được thiết kế phù hợp với các quy định của pháp luật và Thể lệ tham gia dự thưởng đối với từng loại hình sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán;

c) Bảo đảm ghi nhận kịp thời, chính xác các dữ liệu tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng, tính toán, xác định chính xác doanh thu, giá trị giải thưởng, kiểm tra các thông số của vé số trúng thưởng... Trường hợp tham gia dự thưởng theo phương thức lựa chọn nhanh, phần mềm phải đảm bảo nguyên tắc hoàn toàn ngẫu nhiên;

d) Có tính bảo mật cao, không cho phép sự xâm nhập hoặc can thiệp từ bên ngoài làm sai lệch các dữ liệu tham gia dự thưởng và các dữ liệu khác phục vụ cho việc tổ chức kinh doanh xổ số điện toán.

3. Điều kiện về đường truyền dữ liệu: Đường truyền dữ liệu (bao gồm cả hệ thống thiết bị đầu cuối và hệ thống điện thoại, internet) đối với hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán phải đáp ứng các điều kiện cơ bản sau:

a) Có tính ổn định cao, có lưu lượng và tốc độ truyền đáp ứng yêu cầu trao đổi và xử lý kịp thời thông tin giữa máy chủ, các thiết bị đầu cuối, hệ thống điện thoại và thiết bị có liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán;

b) Bảo đảm an ninh, an toàn, bí mật thông tin của người sử dụng dịch vụ điện thoại theo quy định của pháp luật;

c) Đảm bảo ghi lại được tất cả các thông tin (dưới hình thức tập tin hoặc ghi âm) tham gia dự thưởng của người tham gia dự thưởng chính xác, đầy đủ để làm cơ sở cho hoạt động quản lý, giám sát, trả thưởng của công ty xổ số điện toán.

Điều 33. Tổ chức vận hành hệ thống và quản lý, khai thác dữ liệu xổ số tự chọn số điện toán

1. Tổ chức vận hành hệ thống xổ số tự chọn số điện toán:

a) Công ty xổ số điện toán chịu trách nhiệm tổ chức quản lý và vận hành hệ thống xổ số tự chọn số điện toán theo quy định của pháp luật. Các đại lý xổ số tự chọn số điện toán vận hành các thiết bị bán vé xổ số tự chọn số điện toán theo hướng dẫn của công ty xổ số điện toán và chịu trách nhiệm về các thiết bị được giao quản lý theo hợp đồng ký kết giữa các bên. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, doanh nghiệp viễn thông tham gia vào hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán chịu trách nhiệm đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

b) Hệ thống xổ số tự chọn số điện toán (máy chủ, thiết bị đầu cuối và các thiết bị đồng bộ khác) phải được kiểm tra, bảo dưỡng, bảo trì theo khuyến cáo của nhà sản xuất và quy định của công ty xổ số điện toán để đảm bảo yêu cầu vận hành an toàn, chính xác;

c) Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm giải đáp các vướng mắc của người tham gia dự thưởng, các đại lý xổ số tự chọn số điện toán, các đối

tượng khác có quan tâm và xử lý kịp thời các sự cố kỹ thuật xảy ra trong quá trình vận hành hệ thống.

2. Quản lý và khai thác dữ liệu từ máy chủ xổ số tự chọn số điện toán:

a) Công ty xổ số điện toán có trách nhiệm ban hành Quy chế quản lý, khai thác dữ liệu từ máy chủ để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty xổ số điện toán. Dữ liệu của máy chủ phải đảm bảo yêu cầu trung thực, chính xác;

b) Bộ Tài chính, cơ quan thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có quyền tiếp cận và yêu cầu công ty xổ số điện toán cung cấp các dữ liệu của máy chủ để phục vụ cho công tác quản lý, giám sát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao, nhưng phải chịu trách nhiệm về quản lý thông tin, không để lộ theo chế độ bảo mật nhà nước;

c) Dữ liệu kinh doanh xổ số điện toán phải được lưu trữ trong thời hạn tối thiểu là năm (05) năm, kể từ ngày kết thúc niên độ kế toán năm. Các dữ liệu cần thiết phải được chiết xuất, in thành chứng từ để phục vụ cho công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán của công ty xổ số điện toán theo chế độ quy định.

Điều 34. Chấp thuận sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán

1. Từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán dự kiến phát hành phải được Bộ Tài chính chấp thuận. Nội dung của từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán bao gồm:

a) Dự thảo Thể lệ tham gia dự thưởng theo các nội dung quy định tại Điều 6 Thông tư này;

b) Tỷ lệ trả thưởng kế hoạch theo quy định tại Điều 7 Thông tư này;

c) Phương thức trả thưởng theo quy định tại Điều 8 Thông tư này;

d) Phương thức phân phối sản phẩm theo quy định tại Điều 9 Thông tư này;

đ) Địa bàn phát hành dự kiến theo quy định tại Điều 10 Thông tư này;

e) Thời gian dự kiến phát hành theo quy định tại Điều 11 Thông tư này.

2. Công ty xổ số điện toán xây dựng danh mục các sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán dự kiến phát hành, nội dung từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán theo quy định tại khoản 1 Điều này, báo cáo Bộ Tài chính chấp thuận sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán dự kiến phát hành.

3. Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận đối với từng sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán được phép phát hành bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a) Tên sản phẩm xổ số tự chọn số điện toán;

b) Phương thức phân phối sản phẩm;

c) Phương thức trả thưởng;

d) Địa bàn phát hành;

đ) Thời gian phát hành;

e) Lịch quay số mở thưởng.

Chương VII

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC

Điều 35. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

1. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách chế độ về phát hành vé xổ số tự chọn số điện toán và hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán theo quy định tại Thông tư này và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Phê duyệt chế độ thù lao của các thành viên Hội đồng giám sát xổ số theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Thông tư này.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này và pháp luật có liên quan.

Điều 36. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Phối hợp với Bộ Tài chính trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán của công ty xổ số điện toán tại địa phương.

2. Chỉ đạo công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết phối hợp và tạo điều kiện cho công ty xổ số điện toán phát hành và phân phối vé xổ số tự chọn số điện toán tại địa bàn tỉnh, thành phố của công ty xổ số kiến thiết đó.

Điều 37. Trách nhiệm của công ty xổ số điện toán

1. Ban hành các quy trình, quy chế quản lý nghiệp vụ có liên quan, đồng thời tổ chức công tác quản lý, vận hành hệ thống xổ số tự chọn số điện toán theo quy định tại Thông tư này.

2. Tổ chức phát hành các loại hình xổ số tự chọn số điện toán theo đúng quy định tại Thông tư này.

3. Ban hành quyết định thành lập Hội đồng giám sát xổ số và Quy chế hoạt động của Hội đồng giám sát xổ số.

4. Tuân thủ đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các quy định tại Thông tư này và các quy định pháp luật khác có liên quan về kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán.

5. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 38. Trách nhiệm của đơn vị kiểm toán

Đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thực hiện kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra thiết bị quay số mở thưởng theo quy định tại Thông tư này chịu trách nhiệm trước pháp luật, khách hàng và người sử dụng về kết quả kiểm tra, xác nhận các nội dung liên quan đến công tác quay số mở thưởng, kiểm tra thiết bị quay số mở thưởng.

Chương VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 39. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 136/2013/TT-BTC ngày 03 tháng 10 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: ✔
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu VT, Vụ TCNH. (380b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH

Huỳnh Quang Hải